

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 6 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đèo Văn Vĩnh, ông Lò Văn Chiên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý A D**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 19xx; tại: B - C; nơi ĐKKHKT và chỗ ở khi bị bắt: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: tự do; con ông Lý A K – đã chết và bà Giàng T M, sinh năm 19xx. Bị cáo có vợ là Giàng T P, sinh năm 19xx (là bị cáo trong cùng vụ án này) và 03 con; tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo đã bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 16/4/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Giàng T P**; tên gọi khác: không; giới tính: nữ; sinh năm: 19xx tại: huyện A, tỉnh B; nơi ĐKKHKT và chỗ ở khi bị bắt: bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: tự do; con ông Giàng A D, sinh năm 19xx và bà Thào T S, sinh năm 19xx. Bị cáo có chồng là Lý A D, sinh năm 19xx (là bị cáo trong cùng vụ án này); con: bị cáo có 03 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đã bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 16/4/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Chị Phàn Q Ch, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Bản A Mán, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Anh Mùa A S, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 07/4/2021, Lý A D, sinh năm 19xx trú tại bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu đem theo 01 chiếc bao tải màu vàng cam (loại bao xác rắn) sau đó điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu trắng đen, BKS: 25B1 – 04204 của gia đình chở vợ là Giàng T P sinh năm 19xx cùng trú tại bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu đi đến xã A, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tìm lá thuốc đem về đắp chân cho mẹ của P. Khoảng 14 giờ cùng ngày, D điều khiển xe đi đến khu vực bản A, xã B huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì rẽ vào đoạn đường đi lên bản C, xã B, huyện Phong Thổ được khoảng 500m thì dừng xe, dựng ở lề đường. Sau đó D cầm theo chiếc bao tải đi về hướng bản A, xã B còn P cũng đi tìm lá thuốc nhưng đi theo hướng khác. Khi D đi tìm đến khu vực nhà chị Phàn Q C, sinh năm 19xx, ở bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nằm cách đường QL 4D khoảng 10 mét, D thấy không có ai ở nhà, xung quanh không có người qua lại, D đi lại gần quan sát thấy nhà C có 01 chuồng lợn, cửa chuồng không khóa mà được buộc bằng đoạn dây, quan sát bên trong chuồng lợn có 02 con lợn (01 con lợn mẹ và 01 con lợn đực màu lông đen vừa thiếu, nặng 24kg), D nảy sinh ý định bắt trộm 01 con lợn đực đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Sau khi nảy sinh ý định, D dùng tay cởi đoạn dây đang buộc cửa chuồng ra rồi cầm bao tải đi vào bên trong chuồng, dùng tay mở miệng bao tải, lừa được 01 con lợn đực màu đen vào trong bao tải, xoắn miệng bao buộc túm lại, dùng hai tay xé rách một góc bao tải đủ để mồm con lợn thò được ra ngoài thở, sau đó D ôm bao tải đựng con lợn vừa trộm cắp được đi ra ngoài giấu (Đa giấu bao tải đựng lợn cách vị trí chiếc xe máy 6,4 m), rồi đi tìm P rủ P về để đem con lợn đi bán lấy tiền tiêu. Khi D đi tìm được P, D nói cho P biết về việc D vừa bắt trộm được 01 con lợn đực lông màu đen nặng 24 kg đồng thời chỉ vào nhà chị C mà D vừa vào bắt trộm được con lợn và D bảo P đi ra vị trí D đang giấu bao tải đựng con lợn trộm cắp được, bê để lên xe máy, ngồi sau ôm để đem đi về thành phố Lai Châu bán lấy tiền tiêu sài, do P muốn có tiền chi tiêu nên nhất trí. Khi P đi đến vị trí D đang giấu con lợn trộm cắp được thì D đi ra lấy xe máy, P thấy con lợn đực D đựng trong một bao tải màu vàng cam, mồm lợn và chân lợn thò ra ngoài, P ôm bao tải đựng con lợn đặt lên yên xe máy, sau đó ngồi phía sau ôm bao tải lợn, D điều khiển xe chở P và con lợn trộm cắp đi được 200 m thì gặp anh Mùa A S, sinh năm 19xx, đi xe máy ngược chiều, S thấy có biểu hiện nghi vấn nên quay xe lại truy đuổi theo xe của D, đồng thời gọi điện báo Công an xã B biết, tổ công tác Công an xã B đã cùng anh S tổ chức truy đuổi đối với D và P. Trên đường đi, D

quan sát qua gương chiếu hậu của xe, thấy có nhiều người đang truy đuổi nên D tăng ga bỏ chạy đến Quốc lộ 4D thuộc khu vực bản Hồi Lùng xã Sùng Phài - Thành phố Lai Châu, P ngồi phía sau đang ôm bao tải đựng lợn do D trộm cắp được đi bán, do sợ bị bắt nên P vứt bao tải lợn xuống dưới lề đường trái theo hướng đi thì bị tổ công tác phát hiện tiếp tục truy đuổi theo sau, P báo cho D biết việc P đã vứt bao tải lợn xuống đường và đang bị truy đuổi theo sau nên D tiếp tục tăng ga bỏ chạy theo đường QL 4D hướng đi về trung tâm Thành phố Lai Châu. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày khi D và P đi đến khu vực tổ 11 – Phường Đoàn Kết – TP Lai Châu – Lai Châu thì bị tổ công tác và người dân khống chế lại, D và P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và quay lại vị trí P vừa vứt bao tải đựng lợn nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 bao tải màu vàng cam, bên trong có 01 con lợn đực, lông màu đen, vừa thiến, vết thiến chưa liền sẹo, con lợn vẫn khỏe mạnh, không dị tật. Trọng lượng con lợn thu giữ được của D và P là 24kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ kết luận: 01 con lợn đực, có đặc điểm: Lông màu đen, trọng lượng 24kg, khoảng 01 năm tuổi, lợn vừa thiến, vết thiến chưa liền sẹo, vẫn khỏe mạnh, không dị tật, không dịch bệnh theo giá chào bán trung bình tại thời điểm tháng 4/2021 là 2.720.000 đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lý A D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Giàng T P về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý A D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Giàng T P phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý A D từ 6 tháng đến 9 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Giàng T P từ 6 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ 27 ngày do bị tạm giữ 9 ngày từ 7/4/2021 đến 16/4/2021.

Vật chứng gồm 01 con lợn có đặc điểm: Lông màu đen, trọng lượng 24kg, khoảng 01 năm tuổi, lợn vừa thiến, vết thiến chưa liền sẹo, vẫn khỏe mạnh, không dị tật, không dịch bệnh hiện đã được cơ quan điều tra tạm giao cho bị hại là chị Phan Q C đề nghị trả lại cho người bị hại.

Đối với 01 chiếc bao tải màu vàng cam đã bị rách là vật các bị cáo dùng để nhốt con lợn bị trộm cắp do không còn giá trị sử dụng nữa nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy BKS 25B1 – 04204 kèm theo chìa khóa xe là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu bán hóa giá xung quỹ nhà nước

Về hình phạt bổ sung: xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo do thuộc hộ cận nghèo

Người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đồng thời không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự người bị hại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ ngày 07/4/2021 bị cáo Lý A D lợi dụng gia đình chị Phan Q C không có ai ở nhà đã lén lút mở cửa chuồng lợn đi vào trong chuồng lợn bắt trộm 01 con lợn đực lông màu đen nặng 24 kg trị giá 2.700.000 đồng. Sau đó gọi bị cáo Giàng T P đang hái cây thuốc gần đó và cho biết là lợn do bị cáo D trộm cắp, bàn bạc với P mang đi thành phố Lai Châu bán lấy tiền tiêu sài, bị cáo P nhất trí. D dùng xe máy chở, P bê lợn lên xe

và ngồi sau giữ lợn đi về thành phố Lai Châu tiêu thụ, trên đường đi thì bị nhân dân và lực lượng công an xã B phát hiện truy đuổi bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo tuy ít nguy hiểm nhưng gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hành vi của bị cáo Lý A D đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, hành vi của bị cáo Giàng T P đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo Lý A D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS, hành vi của bị cáo Giàng T P đã phạm vào tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 BLHS. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung và trừng phạt đối với các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Phàn Q C 01 con lợn có đặc điểm: Lông màu đen, trọng lượng 24kg, khoảng 01 năm tuổi, lợn vừa thiếu, vết thiếu chưa liền sẹo.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải màu vàng cam đã bị rách là vật các bị cáo dùng để nhốt con lợn bị trộm cắp do không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe máy BKS 25B1 – 04204 kèm theo chìa khóa xe thuộc sở hữu của các bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu bán hóa giá xung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Miễn án phí cho các bị cáo do điều kiện kinh tế các bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 323, Điều 36, Điều 38, Điều 47, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lý A D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo Giàng T P phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

- Xử phạt bị cáo Lý A D 09 tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 16/4/2021. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án

- Xử phạt bị cáo Giàng T P 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 27 ngày do bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 16/4/2021. Bị cáo phải chấp hành 08 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

Bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội, thuộc hộ cận nghèo nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Phàn Q C 01 con lợn (hiện do chị Phàn Quái Chiêu đang quản lý) có đặc điểm: Lông màu đen, trọng lượng 24kg, khoảng 01 năm tuổi, lợn vừa thiếu, vết thiếu chưa liền sẹo.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải màu vàng cam đã bị rách là vật các bị cáo dùng để nhốt con lợn bị trộm cắp do không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe máy BKS 25B1 – 04204 kèm theo chìa khóa xe thuộc sở hữu của các bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu bán hóa giá xung quỹ nhà nước.

4. Án phí sơ thẩm: Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Triệu Trung Tá